

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TÂM AN VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TÂM AN VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAM AN VIET NAM TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TAM AN VIET NAM CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108111509

3. Ngày thành lập: 27/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 36, ngõ 379, phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02462739955

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : - Sản xuất chế phẩm sinh học trong xử lý chất thải.	2029(Chính)
2.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh chế phẩm sinh học trong xử lý chất thải; - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)	4669
3.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
4.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
5.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
6.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
7.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
8.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
9.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
10.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
11.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
12.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
13.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
14.	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết : - Thu gom rác thải y tế - Thu gom rác thải độc hại khác	3812

15.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
16.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại Chi tiết : - Xử lý và tiêu huỷ rác thải y tế - Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại khác	3822
17.	Tái chế phế liệu	3830
18.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
19.	Xây dựng nhà các loại	4100
20.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
21.	Xây dựng công trình công ích	4220
22.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết : - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm ; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất	4290
23.	Phá dỡ	4311
24.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
25.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
26.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
27.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
30.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết : - Đại lý	4610

31.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào, sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác	4659
32.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết : - Hoạt động đo đạc bản đồ ; - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước ; - Điều tra cơ bản, lập quy hoạch tài nguyên nước ; - Tư vấn lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước	7110
33.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
34.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
35.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn	7220
36.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : - Hoạt động phiên dịch; - Tư vấn về môi trường; - Tư vấn về công nghệ khác; - Tư vấn về nông học; - Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý. - Dịch vụ chuyển giao công nghệ: Môi giới chuyển giao công nghệ; Tư vấn chuyển giao công nghệ; Đánh giá công nghệ; Xúc tiến chuyển giao công nghệ.	7490
37.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020

